

Bản án số: **140** /2020/HSST

Ngày: 22-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN S -TP. ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Đồi

Ông Nguyễn Kim Thành

- Thư ký phiên tòa: ông Võ Ngọc Tín - Là thư ký Tòa án nhân dân quận S, Tp Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận S tham gia phiên: Bà Trần Thị Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S, Tp. Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2020/TLST- HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2020/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

1. Lê Quang H; Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1969; Nơi cư trú: tổ 18 phường A, quận S, Đà Nẵng; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Quang V (đã chết), con bà Lý Thị N (còn sống); Gia đình có 6 anh em, Bị cáo là con thứ ba; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị P (sinh năm: 1969) có 2 con, con lớn nhất sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm: 1997. Tiền án: không; tiền sự: 01; Ngày

15/11/2019 bị Công an phường A, quận S, Đà Nẵng xử lý hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. Nhân thân: Ngày 26/8/2004, bị TAND quận S tuyên phạt 30 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản” theo Khoản 1 Điều 136 BLHS năm 1999. Ngày 29/7/2016, bị TAND quận S tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999. Bị cáo bị bắt ngày 03/11/2020 hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận S thành phố Đà Nẵng. có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại:

1. Chị **Nguyễn Thị V**; sinh năm: 1979; Trú tại: tổ 20 phường A, quận S, Đà Nẵng. có đơn xin xét xử vắng mặt

2. Anh **Lê Đình N**, sinh năm 1958; Trú tại: 59 Cao Bá Q, phường A, quận S, TP Đà Nẵng. có đơn xin xét xử vắng mặt

3. Chị **Phan Vĩnh A**; sinh năm: 1983, Trú tại: 741 Ngô Q, phường A, quận S, Đà Nẵng. vắng mặt

4. Anh **Nguyễn Trần Anh B**, sinh năm: 1983, Trú tại: 199 Nguyễn Công T, phường P, quận S, Đà Nẵng. có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong khoảng thời gian từ tháng 5/2020 đến tháng 8/2020, Lê Quang H đã thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận S, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 2 giờ ngày 11/5/2020, Lê Quang H điều khiển xe đạp đi dọc tuyến đường Trần Hưng Đ, quận S. Khi đến quán cà phê Mộc do chị Nguyễn Thị V (SN 1979; Trú: Tổ 20, phường A, quận S) làm chủ thì thấy quán không có cửa bảo vệ, không có người trông coi quán nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H đi vào trong quán tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Khi đi ra phía sau quầy pha chế, H phát hiện thấy 01 chiếc khung bằng sắt hộp, kích thước (50x100)cm – dùng để kê lót cho xe chạy từ dưới đường lên vỉa hè nên H lấy trộm khung kim loại này mang về nhà cất giấu để sử dụng.

Tang vật thu giữ: 01 chiếc khung bằng sắt hộp, kích thước (50x100)cm (Đã trao trả cho chị Nguyễn Thị V)

Tại Kết luận định giá tài sản số: 35/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 19/06/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận S, Tp Đà Nẵng xác định: 01 chiếc khung bằng sắt hộp, kích thước (50x100)cm có giá trị 150.000đ (một trăm năm nghìn đồng).

Về dân sự: Chị Nguyễn Thị V đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vụ thứ hai: Khoảng 4 giờ ngày 03/6/2020, khi đi bộ ngang qua nhà anh Lê Đình N (SN:1985; HKTT: Số 59 Cao Bá Q, phường A), Lê Quang H phát hiện thấy trước hiên nhà có để 01 cái bàn chân xếp bằng gỗ ghép, kích thước mặt bàn (40x70cm), không có ai trông coi nên H lén lút trộm cắp cái bàn trên rồi đem về nhà cất giấu để sử dụng.

Tang vật thu giữ: 01 cái bàn chân xếp bằng gỗ ghép, kích thước mặt bàn (40x70cm) (Đã trao trả cho anh Lê Đình N).

Tại Kết luận định giá số: 59/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 19/06/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận S, Tp Đà Nẵng xác định: 01 cái bàn chân xếp bằng gỗ ghép, kích thước mặt bàn (40x70cm) có giá trị: 110.000 đồng.

Về dân sự: Anh Lê Đình N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Vụ thứ ba: Khoảng 0 giờ ngày 28/8/2020, Lê Quang H đi xe đạp quanh khu vực phường A tìm sơ hở của người dân để trộm cắp tài sản. Khi đến đầu ngã tư giao nhau đường Ngô Q – Dương Đình N thì phát hiện thấy bên trong nhà hàng khách sạn Á Đông không có người trông coi nên H để xe đạp trên đường Dương Đình N và leo rào vào trong khách sạn Á Đông, trộm cắp 01 tượng gỗ hình con cóc, loại gỗ xá xị, kích thước (30x60)cm, nặng khoảng 10kg của chị Phan Vĩnh A (SN 1983; HKTT: 741 Ngô Q, phường A, quận S) rồi mang về nhà H (98 Nguyễn Bình K, phường A) cất giấu. Đến khoảng 4 giờ cùng ngày, H tiếp tục đi xe đạp trên đường Nguyễn Công T, quận S tìm sơ hở của người dân để trộm cắp tài sản, khi đến số nhà 199 Nguyễn Công T, phường A, quận S, H đi vào trong hẻm vòng ra phía sau, thấy sân sau nhà có 01 chậu cây cảnh đẹp, không có người trông coi nên H lén lút trộm cắp 01 chậu cây cảnh cao 60cm, tán rộng 40cm của anh Nguyễn

Trần Anh B (SN 1983; Trú: Số 199 Nguyễn Công T, phường A, quận S) rồi đem về nhà H cất giấu.

Tang vật thu giữ: 01 tượng gỗ hình con cóc, loại gỗ xá xị, kích thước: rộng khoảng 70cm, cao khoảng 30cm, nặng khoảng 10kg (Đã trao trả cho chị Phan Vĩnh A)

- 01 chậu cây cảnh cao 60cm, tán rộng 40cm (Đã trao trả cho anh Nguyễn Trần Anh B).

- 01 xe đạp màu đen đỏ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 20/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận S, Tp Đà Nẵng xác định:

- 01 tượng gỗ hình con cóc, loại gỗ xá xị, kích thước (30x60)cm, nặng khoảng 10kg có giá trị: 3.500.000 đồng;

Đối với 01 chậu cây cảnh cao 60cm, tán rộng 40cm, do không thuê được doanh nghiệp thẩm định giá, không xác định được chủng loại cây nên HĐĐG không có cơ sở định giá.

Ngoài ra, theo lời khai của bị hại Nguyễn Trần Anh B, 01 chậu cây cảnh linh sam cao 60cm, tán rộng 40cm này do anh B được tặng, cây còn nhỏ nên không có giá trị.

Về bồi thường dân sự: Chị Phan Vĩnh A, anh Nguyễn Trần Anh B đã nhận lại toàn bộ tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 131/2020/CT- VKS ngày 27/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận S, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Lê Quang H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước phát biểu giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo và căn cứ vào tính chất, hành vi thực hiện tội phạm, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Lê Quang H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự xử phạt Lê Quang H từ 12 đến 15 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại đã nhận lại tài sản nên không đề cập giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 xe đạp màu đỏ đen của Lê Quang H là phương tiện dùng vào việc phạm tội. Vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận S, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2020.

Bị cáo Lê Quang H thừa nhận hành vi phạm tội của mình là Trộm cắp tài sản, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận S khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân quận S truy tố, Tòa án nhân dân quận S xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Những người bị hại chị V, anh N, chị A, anh B đều xác định mất tài sản như Cáo trạng truy tố. Tuy nhiên, hiện nay đã nhận lại toàn bộ số tài sản trên nên không có yêu cầu bồi thường dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận S, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận S, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang H đã khai nhận: Trong khoảng thời gian từ ngày 11/5/2020 đến 28/8/2020, H (đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản) đã 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trên địa bàn quận S gồm: 01 chiếc khung bằng sắt hộp, kích thước (50x100)cm trị giá 150.000 đồng của chị Nguyễn Thị V; 01 cái bàn chân xếp bằng gỗ ghép, kích thước mặt bàn (40x70cm) trị giá 110.000 đồng của anh Lê Đình N;

01 tượng gỗ hình con cóc, loại gỗ xá xị, kích thước (30x60)cm, nặng khoảng 10kg trị giá 3.500.000 đồng của chị Phan Vĩnh A; 01 chậu cây cảnh cao 60cm, tán rộng 40cm không xác định được giá trị của anh Nguyễn Trần Anh B để mang về nhà cất giấu. Tổng giá trị tài sản H đã chiếm đoạt là 3.760.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận S, Tp Đà Nẵng truy tố là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Quyền sở hữu về tài sản của công dân là bất khả xâm phạm cần phải được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được điều đó, nhưng do xem thường pháp luật, lười lao động, muốn hưởng lợi nhanh chóng từ thành quả lao động của người khác nên lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, lén lút cố ý thực hiện hành vi trộm cắp của chị Nguyễn Thị V, anh Trần Nguyễn Anh B, chị Phan Vĩnh A, anh Lê Đình N tổng số giá trị tài sản là 3.760.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội, gây bất ổn trong nhân dân trên địa bàn Tp Đà Nẵng nói chung và địa bàn quận S nói riêng. Do đó cần phải quyết định một mức án thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo H có 01 tiền sự ngày 15/11/2019 bị Công an phường A, quận S, Đà Nẵng xử lý hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản. và nhân thân xấu: Ngày 26/8/2004, bị TAND quận S tuyên phạt 30 tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản”. Ngày 29/7/2016, bị TAND quận S tuyên phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng sau khi chấp hành xong các bản án bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng rèn luyện cho bản thân mà tiếp tục phạm tội do đó mức án dành cho bị cáo tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Lần vi phạm này bị cáo thực hiện tội phạm khi đã có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, liên tục thực hiện 4 lần trộm cắp tài sản trong đó có 01 lần có giá trị tài sản trên 2 triệu đồng do đó phải chịu tình tiết tăng nặng là “phạm tội hai lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, những người bị hại đều xin giảm nhẹ hình

phạt cho bị cáo nên được áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo trong khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Những người bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản, không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 xe đạp màu đỏ đen của Lê Quang H là phương tiện dùng vào việc phạm tội. Vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận S, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2020.

[7] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà về áp dụng điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như phần xử lý vật chứng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[8] Án phí HSST bị cáo Lê Quang H phải chịu 200.000đồng
Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Quang H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1/ Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quang H **01 (một) năm** tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt 03/11/2020.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 xe đạp màu đỏ đen của Lê Quang H. Vật chứng này hiện nay do Chi cục Thi hành án quận S, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2020.

3/Án phí HSST:Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí HSST: 200.000đồng bị cáo Lê Quang H phải chịu.

Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND q. S, Tp Đà Nẵng;
- VKSND Thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS q. S, Tp Đà Nẵng;
- Công an quận S, Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hạnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- VKSND Thành phố Đà Nẵng;
- Chi cục THADS q. Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Công an quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hạnh